

Bản án số: 149/2019/DS-ST

Ngày 12 - 11 - 2019

V/v tranh chấp “Hợp đồng mua bán”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÀM DƠI, TỈNH CÀ MAU**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Biện Thị Nhung

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Trương Minh Thắng

Ông Nguyễn Văn Hiền

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Bùi Thanh Khuyên là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đám Dơi, tỉnh Cà Mau.

Ngày 12 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đám Dơi, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 351/2019/TLST- DS ngày 28 tháng 8 năm 2019 về tranh chấp “Hợp đồng mua bán” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 415/2019/QĐXXST-DS ngày 09 tháng 10 năm 2019 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Công ty TNHH Tập đoàn Đầu Tư HS; Địa chỉ trụ sở: Thôn A, xã B, huyện C, tỉnh Lâm Đồng.

Người đại diện theo pháp luật là ông Lê Hữu H – Phó Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền là anh Lê Văn P, sinh năm 1989 – Nhân viên công ty (theo văn bản ủy quyền ngày 24/7/2019); cư trú tại: Ấp TĐ, xã TD, huyện ĐD, tỉnh Cà Mau (có mặt).

- *Bị đơn:* Chị Lê Kim L, sinh năm 1981 – Chủ cửa hàng vật liệu NL; cư trú tại: Khóm A, thị trấn ĐD, huyện ĐD, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

\* *Nguyên đơn Công ty trách nhiệm hữu hạn tập đoàn đầu tư HS trình bày:* Tập đoàn đầu tư HS chuyên kinh doanh, phân phối các sản phẩm tole, thép, nhựa mang thương hiệu HS. Chi nhánh công ty TNHH Tập đoàn Đầu tư HS tại Đám Dơi (chi nhánh ĐD) là đơn vị kinh doanh trực thuộc Tập đoàn đầu tư HS. Ngày 14/11/2018 Chi nhánh ĐD và chị Lê Kim L (chủ cửa hàng vật liệu NL) có ký kết hợp đồng nguyên tắc số 17/HĐNT/KH/2018 theo thỏa thuận trong hợp đồng thì chi nhánh ĐD bán cho chị Lê Kim L tôn, thép dày, ống thép nhãn hiệu HS. Từ ngày 14/11/2018 đến ngày 08/01/2019 chi nhánh ĐD đã giao hàng cho chị Lê Kim L nhiều đợt với tổng giá trị là 32.015.002 đồng, chị L đã nhận đủ số hàng nêu trên và không khiếu nại gì về số lượng và chất lượng sản phẩm do Chi nhánh ĐD đã bán, chị L đã thanh toán số tiền là 2.000.000 đồng còn nợ lại số tiền 30.015.002 đồng. Ngày 31/01/2009

Chi nhánh ĐD và chị L có ký biên bản đối chiếu công nợ, theo đó xác nhận chị L còn nợ số tiền là 30.015.002 đồng. Chi nhánh ĐD đã nhiều lần yêu cầu chị L thanh toán hết số nợ nêu trên nhưng chị L luôn không thực hiện nghĩa vụ thanh toán nợ.

Nay Tập đoàn Đầu tư HS yêu cầu bà Lê Kim L trả lại số tiền mua bán tôn, thép, ống thép nhãn hiệu HS là 30.015.002 và tiền lãi tạm tính từ ngày 01/01/2019 đến ngày 15/7/2019 là 1.348.619 đồng. Tổng cộng yêu cầu bà L phải thanh toán cho Tập đoàn Đầu tư HS là 31.363.621 đồng.

\* *Đối với bị đơn chị Lê Kim L:* Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án có tổng đạt các văn bản tố tụng cho chị L theo quy định nhưng chị L không có ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] *Về tố tụng:* Tòa án đã tiến hành cấp, tổng đạt các văn bản tố tụng cho chị Lê Kim L đúng trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự nhưng chị L vắng mặt nên Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt đối với chị L.

[2] *Về quan hệ tranh chấp:* Tập đoàn đầu tư HS khởi kiện chị Lê Kim L là chủ cửa hàng vật liệu NL yêu cầu chị L trả tiền mua bán tôn, thép, ống thép còn nợ theo hợp đồng mua bán giữa hai bên. Do đó xác định quan hệ tranh chấp giữa các đương sự là tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản theo quy định tại Điều 430 Bộ luật dân sự.

[3] *Về nội dung tranh chấp:* Hội đồng xét xử xét thấy quan hệ mua bán giữa Công ty trách nhiệm hữu hạn Tập đoàn đầu tư HS (sau đây gọi tắt là Công ty HS) với chị Lê Kim L là chủ cửa hàng vật liệu Ngọc Lan là thực tế có xảy ra, được thể hiện tại hợp đồng nguyên tắc số 17/HĐNT/KH/2018 ký kết ngày 14/11/2018 giữa chi nhánh công ty HS tại ĐD với chị Lê Kim L là chủ cửa hàng vật liệu NL. Xét yêu cầu của nguyên đơn thấy rằng tại biên bản đối chiếu công nợ ngày 31/01/2019 chị Lê Kim L có ký tên xác nhận còn nợ công ty HS số tiền là 30.015.000 đồng. Căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 440 của Bộ luật dân sự quy định về nghĩa vụ trả tiền của hợp đồng mua bán tài sản: "*Bên mua có nghĩa vụ thanh toán tiền theo thời hạn, địa điểm và mức tiền được quy định trong hợp đồng...*". Do đó, yêu cầu của nguyên đơn là có cơ sở được chấp nhận.

Đối với lãi suất: Tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền của công ty HS yêu cầu tính lãi từ ngày 01/02/2019 (dương lịch) cho đến ngày xét xử sơ thẩm là ngày 12/11/2019 bằng 10%/năm. Xét yêu cầu của nguyên đơn cũng như lời trình bày của người đại diện ủy quyền xác định mốc thời gian để bắt đầu tính lãi từ ngày 01/02/2019 là có căn cứ chấp nhận. Bởi lẽ, theo quy định tại khoản 2 Điều 357 của Bộ luật dân sự năm 2015 quy định "*Trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả*". Do đó, kể từ ngày 01/02/2019 chị L không thanh toán cho công ty HS số tiền nợ còn lại nên phải chịu lãi suất do chậm thực hiện nghĩa vụ theo yêu cầu của nguyên đơn. Căn cứ vào Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 lãi suất tính từ ngày 01/02/2019 đến ngày 12/11/2019 - ngày xét xử sơ thẩm được tính: 30.015.000 đồng x 10%/năm x 9 tháng 11 ngày = 2.342.837 đồng.

Như đã phân tích trên, chị L phải có nghĩa vụ thanh toán cho công ty HS số tiền là 30.015.000 đồng và lãi suất là 2.342.837 đồng. Tổng cộng là 32.357.837 đồng.

[4] *Về án phí dân sự sơ thẩm*: Do yêu cầu của nguyên đơn được Tòa án chấp nhận nên buộc bị đơn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Các điều 430, 440 và 357 của Bộ luật dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và Lệ phí tòa án;

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty trách nhiệm hữu hạn Tập đoàn đầu tư HS. Buộc chị Lê Kim L phải trả cho Công ty trách nhiệm hữu hạn Tập đoàn đầu tư HS số tiền là 30.015.000 đồng và lãi suất là 2.342.837 đồng. Tổng cộng là 32.357.837 đồng (ba mươi hai triệu ba trăm năm mươi bảy nghìn tám trăm ba mươi bảy đồng).

Kể từ ngày Công ty trách nhiệm hữu hạn Tập đoàn đầu tư HS có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong số tiền phải trả thì hàng tháng chị Lê Kim L còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Công ty trách nhiệm hữu hạn Tập đoàn đầu tư HS không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm; hoàn trả lại cho Công ty trách nhiệm hữu hạn Tập đoàn đầu tư HS 784.000 đồng (bảy trăm tám mươi bốn nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai số 0009820 ngày 28 tháng 8 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi.

Chị Lê Kim L phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm là 1.617.891 đồng (một triệu sáu trăm mười bảy nghìn tám trăm chín mươi một đồng).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

#### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Đầm Dơi;
- Chi cục THADS huyện Đầm Dơi;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

**Biện Thị Nhung**

